

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/DS - ST
Ngày 17/8/2021
V/v tranh chấp: Hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sương và ông Nguyễn Văn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Trần Bá Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Số 169 phố, phường H, quận H, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn Ch, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng C, chi nhánh Kon Tum (Văn bản ủy quyền số 530/QĐ-NHCS ngày 24 tháng 9 năm 2019).

Địa chỉ: Số 309 D, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2021 của Ngân hàng C, bản tự khai ngày 22/3/2021 và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng C – Chi nhánh Kon Tum (Gọi tắt là Ngân hàng) với chị Nguyễn Thị Thanh Th đã ký kết hợp đồng vay vốn vào ngày 04/3/2016, mã món vay 6600000706694292 cho chị Nguyễn Thị Thanh Th vay 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*); Thời hạn vay là 60 tháng. Mục đích vay đào giếng và làm nhà vệ sinh, lãi suất vay trong hạn là 0,75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 0,975%/tháng, lãi trả hàng tháng. Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là ngày 13/3/2021.

Ngày 10/6/2016, Ngân hàng C – Chi nhánh Kon Tum tiếp tục ký kết hợp đồng vay vốn với chị Nguyễn Thị Thanh Th, mã món vay 6600000708650387 cho chị Nguyễn Thị Thanh Th vay 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*); Thời hạn vay là 60 tháng. Mục đích vay trồng cao su, lãi suất vay trong hạn là 0,75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 0,975%/tháng, lãi trả hàng tháng. Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là ngày 13/10/2021.

Kể từ ngày 13/7/2019, chị Nguyễn Thị Thanh Th đã vi phạm không trả lãi hàng tháng theo hợp đồng hai bên đã ký kết.

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án xét xử buộc chị Nguyễn Thị Thanh Th phải trả nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm hôm nay ngày 17/8/2021 số tiền là 74.308.677 đồng; trong đó số tiền nợ gốc 62.000.000 đồng, nợ trong hạn là 11.753.352 đồng; lãi quá hạn là 555.325 đồng và yêu cầu chị Nguyễn Thị Thanh Th tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 18/8/2021 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên hòa giải và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng không có ý kiến trả lời cho Tòa án biết đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và cũng như vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Tại phiên Toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố KonTum phát biểu ý kiến cho rằng:

* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của những người tham gia tố tụng: Thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên toà đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng trong đó người đại diện của nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, riêng bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th đã được thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng không chấp hành các quy định của pháp luật, không đến Toà làm việc như vậy chị Nguyễn Thị Thanh Th đã từ bỏ quyền

và nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các Điều 463; Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91, Điều 92 Luật các tổ chức tín dụng.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C: Buộc chị Nguyễn Thị Thanh Th phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tổng cộng đến ngày 17 tháng 8 năm 2021 là 74.308.677 đồng và yêu cầu chị Nguyễn Thị Thanh Th tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 18/8/2021 cho đến khi thanh toán xong. Chị Nguyễn Thị Thanh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Ngân hàng C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng C khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Thanh Th trả nợ tiền gốc và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Chị Nguyễn Thị Thanh Th có hộ khẩu trú tại thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th Thúy tham gia phiên tòa sơ thẩm hợp lệ lần thứ hai, nhưng chị Thúy vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th .

Về áp dụng pháp luật: Giao dịch dân sự đang được thực hiện có nội dung và hình thức phù hợp với quy định của bộ luật dân sự năm 2015, nên áp dụng Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết theo Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung vụ án: Vào ngày 04/3/2016, Ngân hàng C – Chi nhánh Kon Tum (Gọi tắt là Ngân hàng) với chị Nguyễn Thị Thanh Th đã ký kết hợp đồng vay vốn, mã món vay 6600000706694292 cho chị Nguyễn Thị Thanh Th vay 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*); Thời hạn vay là 60 tháng. Mục đích vay đào giếng và làm nhà vệ sinh, lãi suất vay trong hạn là 0,75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 0,975%/tháng, lãi trả hàng tháng. Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là ngày 13/3/2021.

Đến ngày 10/6/2016, Ngân hàng C – Chi nhánh Kon Tum tiếp tục ký kết hợp đồng vay vốn với chị Nguyễn Thị Thanh Th, mã món vay 6600000708650387 cho chị Nguyễn Thị Thanh Th vay 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*); Thời hạn vay là 60 tháng. Mục đích vay trồng cao su, lãi suất vay trong hạn là 0,75%/tháng, lãi suất nợ quá hạn 0,975%/tháng, lãi trả hàng tháng. Ngày đến hạn trả nợ cuối cùng là ngày 13/10/2021.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ của nguyên đơn cung cấp cho Tòa án là Sổ vay vốn, mã khách hàng: 7071315303 và giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 04/3/2016, giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 10/10/2016, Sổ lưu từ rời theo dõi cho vay – Thu nợ - Dư nợ mã món vay 6600000708650387 và Sổ lưu từ rời theo dõi cho vay – Thu nợ - Dư nợ mã món vay 6600000706694292 thể hiện giữa Ngân hàng C – Chi nhánh Kon Tum và chị Nguyễn Thị Thanh Th ký kết là hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, các bên ký kết hợp đồng có thẩm quyền, đủ năng lực hành vi dân sự thỏa mãn Điều 117 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Sổ vay vốn, mã khách hàng: 7071315303 và giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 04/3/2016, giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 10/10/2016 nêu trên có hiệu lực pháp luật. Do chị Nguyễn Thị Thanh Th vi phạm nghĩa vụ trả lãi hàng tháng theo thỏa thuận giữa hai bên, nên Ngân hàng C khởi kiện là có căn cứ, cần chấp nhận.

Cần buộc chị Nguyễn Thị Thanh Th phải trả cho Ngân hàng C số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 17/8/2021 tổng cộng là 74.308.677 đồng; trong đó số tiền nợ gốc 62.000.000 đồng, nợ trong hạn là 11.753.352 đồng; lãi quá hạn là 555.325 đồng và chị Nguyễn Thị Thanh Th tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng từ ngày 18/8/2021 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ, nên bị đơn chị Nguyễn Thị Thanh Th phải chịu 3.715.433 đồng án phí dân sự sơ thẩm (74.308.677 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117, Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; Khoản 16 Điều 4, Điều 17, Điều 90, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 6, điểm c khoản 1 Điều 11, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện đề ngày 26/02/2021 của Ngân hàng C .

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh Th phải trả cho Ngân hàng C số tiền nợ tính đến ngày 17/8/2021 tổng cộng là 74.308.677 đồng (*Bảy mươi bốn triệu ba trăm lẻ tám nghìn sáu trăm bảy bảy đồng*); trong đó số tiền nợ gốc 62.000.000 đồng (*Sáu mươi hai triệu đồng*), nợ trong hạn là 11.753.352 đồng (*Mười một triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn ba trăm năm mươi hai đồng*); lãi quá hạn là 555.325 đồng (*Năm trăm năm mươi lăm nghìn ba trăm hai mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 18/8/2021 chị Nguyễn Thị Thanh Th phải tiếp tục chịu tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi thỏa thuận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 04/3/2016 và giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 10/10/2016 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng C.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh Th phải chịu 3.715.433 đồng (*Ba triệu bảy trăm mười lăm nghìn bốn trăm ba mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (*ngày 17 tháng 8 năm 2021*) nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP,
- Thi hành án dân sự TP;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

